

Bản án số: 27/2017/HSST
Ngày: 07-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỜ ĐỎ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quyền**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lương Hùng Dũng**

2/ Ông **Dương Hùng Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Giai Thoại** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cờ Đỏ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Châu Văn Lộc** - kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cờ Đỏ đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 25/2017/HSST ngày 01 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2017/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Huỳnh Phú Q, sinh năm 1979 tại quận N, thành phố Cần Thơ, nơi cư trú: phường T, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; Dân tộc: Kinh ; Trình độ văn hóa: 6/12; con ông Huỳnh Phú T và con bà Nguyễn Thị Ch; có 04 anh chị ruột, nhỏ nhất sinh năm 1997; có vợ Nguyễn Thị Kim Ph, con 02 người (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016); tiền án, tiền sự: chưa; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà **Trương Thị Lệ Th**, sinh năm 1963; nơi cư trú: ấp Th, xã Tr, huyện Đ, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Phan Văn C**, sinh năm 1969; nơi cư trú: ấp Th, xã Tr, huyện Đ, thành phố Cần Thơ. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 00 ngày 13/4/2017, sau khi uống rượu thì Huỳnh Phú Q đến nhà bà Trương Thị Lệ Th ở huyện Đ để nói chuyện với chị Nguyễn Thị Thúy N là con bà Th do trước đó Q và N có quan hệ tình cảm. Khi đến nhà bà Th, Q kêu N nhưng N không mở cửa nên Q trèo qua hàng rào để vào nhà bà Th, trong lúc trèo qua hàng rào Q làm rơi bóng đèn điện trên trụ hàng rào xuống đất, khi vào nhà Q

gặp N thì xảy ra cự cãi, lúc này bà Th đi đến gần Q, Q xô bà Th ngã xuống nền nhà, anh Lê Văn Ph là con bà Th chạy ra can ngăn. Q lấy bát cắm hương bằng sứ định đánh bà Th thì Ph can ngăn, Q chạy ra phía trước sân nhà bà Th lấy bát cắm hương đập vào đầu tượng phật Quan âm bằng xi măng và sắt làm vỡ đầu tượng phật và bát cắm hương, sau đó Q dùng tay xô và dùng chân đạp ngã tượng phật làm tượng phật bị vỡ hoàn toàn. Lúc này bà Th gọi điện thoại cho anh Phạm Văn C là công an viên phụ trách áp lại giải quyết, còn Q bỏ đi ra ngoài hàng rào, N đóng cửa rào lại. Khi anh C đến cửa rào nhà bà Th thì Q đi đến chửi anh C, anh C kêu Q về thì Q dùng tay đánh nhiều cái vào người anh C thì được mọi người can ngăn, Q điều khiển xe chạy về nhà. Đến ngày 14/4/2017, bà Th trình báo Công an, khi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ mời Q làm việc, Q thừa nhận hành vi đập phá tài sản nhà bà Th.

Tại Kết luận định giá tài sản số 08/KL.HĐ-ĐG ngày 24/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 01 tượng phật Quan âm cao 1,7m, đường kính 61cm, chất liệu bằng xi măng và sắt có giá trị 8.500.000đ; 01 bát cắm hương bằng sứ có giá trị 35.000đ; 01 bóng đèn tròn bằng thủy tinh có đế bằng nhựa màu đen cao 37cm, hoành 62cm có giá trị 70.000đ.

Huỳnh Phú Q đã bồi thường cho bà Th 01 tượng phật, 01 bóng đèn và 01 bát cắm hương. Ngoài ra, Q dùng tay đánh bà Th bị thương tích, bà Th từ chối giám định và không yêu cầu xử lý hình sự đối với Q, bà Th chỉ yêu cầu Q bồi thường 1.000.000đ, Q đã bồi thường xong.

Đối với anh Phạm Văn C bị thương tích yêu cầu Q bồi thường 5.000.000đ, Q đã bồi thường xong. Anh C từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự đối với Q.

Đối với vật chứng bị hủy hoại và thu giữ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã giải quyết trả lại cho bà Th.

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, TP Cần Thơ truy tố bị cáo về tội “hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận phát biểu ý kiến vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 tháng đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:”.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cờ Đỏ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cờ Đỏ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bị cáo Huỳnh Phú Q đã có hành vi dùng bát cắm hương ở nhà bà Th đập vào tượng phật quan âm, sau đó dùng tay xô, dùng chân đạp ngã tượng phật, làm vỡ hoàn toàn tượng phật và bát cắm hương của bà Th, giá trị thiệt hại theo kết luận của Hội đồng định giá là 8.535.000đ. Do đó, bị cáo đã phạm tội “hủy hoại tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, hành vi đó gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần có hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khắc phục hậu quả, trình độ học vấn thấp nên khả năng nhận thức pháp luật cũng hạn chế, các con bị cáo đang còn nhỏ. Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, bị cáo nhất thời phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng, thiết nghĩ không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xử phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật và tạo điều kiện cho bị cáo làm ăn, chăm sóc gia đình.

[5] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 143 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đặt vấn đề giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cờ Đỏ đã xử lý xong nên không đặt vấn đề giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố**: Bị cáo **Huỳnh Phú Q** phạm tội “ *hủy hoại tài sản*”

Áp dụng: khoản 1 Điều 143, điểm b, h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo **Huỳnh Phú Q 01 (một)** năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **02 (hai)** năm tính từ ngày tuyên án (ngày 07/9/2017).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân phường T, quận N, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. ***Về án phí hình sự sơ thẩm***: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Huỳnh Phú Quốc phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*).

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để Tòa án nhân dân Thành Phố Cần Thơ xét xử lại theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TANDTP;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Thi hành án huyện; Sở tư pháp;
- Bị cáo; bị hại;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quyển